

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MỘC CHÂU
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2020/HS-ST
Ngày 05 - 11 - 2020

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỘC CHÂU, TỈNH SƠN LA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đào Ngọc Hà.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Tiệp, ông Tường Duy Bình.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Định – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Bà Mùi Thị Quyên - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 21/2020/TLST-HS ngày 19 tháng 10 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2020/QĐXXST-HS ngày 26/10/2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Đức T, sinh năm 1971, tại huyện T, thành phố Hà Nội; nơi cư trú: Bản T, xã Đ, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; trình độ văn hoá: Lớp 7/10; nghề nghiệp: Lao động tự do; đảng phái, đoàn thể: Không; con ông Nguyễn Văn Th (Thăng) (đã chết), con bà Giang Thị T, sinh năm 1947, vợ Phạm Thị T, sinh năm 1971, có 02 con, con lớn sinh năm 1992, con nhỏ sinh năm 2001; tiền án, tiền sự: Không.

Về nhân thân: Ngày 28/4/2005 Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tây xử phạt 17 năm tù về tội: Mua bán trái phép chất ma túy. Phạt bổ sung 10.000.000 đồng, chấp hành xong án phí và tiền phạt ngày 20/11/2008, chấp hành xong hình phạt ngày 28/4/2014 (Đã được xóa án tích).

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 23 tháng 7 năm 2020 cho đến nay, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 40 phút, ngày 22/7/2020 Nguyễn Đức T đi bộ từ nhà đến bản C, xã Đông Sang, huyện Mộc Châu để tìm mua ma túy sử dụng, khi đến bản T, xã Đông Sang, T gặp một người đàn ông dân tộc Mông không quen biết, qua trao đổi T mua được 01 gói Heroine với giá 100.000 đồng, có được ma túy T cầm trên tay tìm nơi sử dụng thì bị tổ công tác Công an huyện Mộc Châu kiểm tra phát hiện và thu giữ: 01 gói giấy màu trắng đựng cục bột màu trắng nghi là Heroine.

Ngày 23/7/2020, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu tiến hành xác định khối lượng chất bột màu trắng nghi là Heroine thu giữ của Nguyễn Đức T được 0,11 gam, lấy 0,07 gam làm mẫu gửi trung cầu giám định, mẫu ký hiệu T.

Tại kết luận giám định số 1241 ngày 29/7/2020 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: Mẫu gửi giám định ký hiệu T là ma túy; loại Heroine, khối lượng mẫu gửi giám định là 0,07 gam; tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,11 gam, loại Heroine.

Bản cáo trạng số 174/CT-VKS ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La truy tố Nguyễn Đức T về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đức T phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức T từ 20 tháng tù đến 23 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (Phạt tiền) đối với bị cáo.

- Về vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố Tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong, bên trong đựng 0,04 gam Heroine; mảnh giấy màu trắng + vỏ gói niêm phong ban đầu; 01 phong bì niêm phong mặt trước ghi: Test thử ma túy đối với Nguyễn Đức T.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Sau khi đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm xử lý các vấn đề của vụ án, bị cáo hoàn toàn nhất trí với quan điểm của đại diện Viện Kiểm sát và có lời nói sau cùng xin được giảm nhẹ mức hình phạt và không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng*: Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Mộc Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về tội danh*: Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Đức T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã khai tại cơ quan điều tra, số ma túy bị thu giữ là Heroine, có tổng khối lượng 0,11 gam, nguồn gốc là do ngày 22/7/2020 bị cáo mua của người đàn ông dân tộc Mông không quen biết, với giá 100.000 đồng mục đích để sử dụng cho bản thân. Bị cáo khẳng định việc khai báo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay là hoàn toàn tự nguyện và đúng với hành vi bị cáo đã thực hiện.

Xét lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang do tổ công tác Công an huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La lập hồi 21 giờ 00 phút, ngày 22/7/2020; biên bản thu giữ vật chứng, biên bản mở niêm phong xác định khối lượng lấy mẫu giám định, bản kết luận giám định số 1241 ngày 29/7/2020 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận là chất ma túy, loại Heroine. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người chứng kiến và các tài liệu, chứng cứ của cơ quan điều tra đã thu thập được trong hồ sơ.

[3] *Khung hình phạt áp dụng*: Bị cáo tàng trữ khối lượng 0,11 gam chất ma túy, loại chất Heroine, đã vi phạm điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, có mức hình phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo có bố mẹ đẻ tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước được Nhà nước tặng thưởng Huân chương hạng ba là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo có nhân thân xấu đã bị kết án về tội phạm ma túy, nhận thức biết rõ tác hại của ma túy bị Nhà nước nghiêm cấm, nhưng do nghiện ma túy coi thường pháp luật nên cố tình phạm tội nghiêm trọng. Nay xét thấy cần cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo trở thành người làm ăn lương thiện, có ích cho xã hội, mới đảm bảo tính chất nghiêm minh của pháp luật, giáo dục và phòng ngừa chung nhất là công tác phòng chống tội phạm nói chung và tội phạm về ma túy trong giai đoạn hiện nay.

[4] *Về hình phạt bổ sung*: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến

500.000.000 đồng. Hội đồng xét xử xét thấy: Quá trình điều tra và thẩm vấn công khai tại phiên tòa thấy rằng bị cáo không có tài sản có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung (Phạt tiền) đối với bị cáo là phù hợp.

[5] Về vật chứng:

Đối với: 01 phong bì niêm phong, bên trong đựng 0,04 gam Heroine; mảnh giấy màu trắng, vỏ gói niêm phong ban đầu; 01 phong bì niêm phong mặt trước ghi: Test thử ma túy đối với Nguyễn Đức T. Xét là vật bị Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành, cùng vật không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về các vấn đề khác:

Đối với người đàn ông dân tộc Mông đã bán ma túy cho Nguyễn Đức T như T đã khai, quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ, do đó không có căn cứ điều tra làm rõ, vì vậy buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về toàn bộ số ma túy bị thu giữ.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[8] Thời hạn tạm giam của bị cáo còn dưới 45 ngày do đó Hội đồng xét xử ra quyết định tạm giam 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đức T phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy. Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức T 20 (Hai mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 23/7/2020.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (Phạt tiền) đối với bị cáo.

2. Vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong, bên trong đựng 0,04 gam Heroine, mảnh giấy màu trắng + vỏ gói niêm phong ban đầu; 01 phong bì niêm phong mặt trước ghi: Test thử ma túy đối với Nguyễn Đức T.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016 UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Đức T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (Ngày 05/11/2020).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La ;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Mộc Châu;
- Công an huyện Mộc Châu;
- Chi cục THA huyện Mộc Châu;
- THAHS;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Đào Ngọc Hà